TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN V** **TỈNH H**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2020/HS-ST
Ngày 10 - 02 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đán Văn Đường**.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Phùng Ngọc Tuấn**.
2. Bà **Trần Thị Vân**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Cao Thị Hồng** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Hông Quân** – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 02 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh H. xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/ 2020/TLST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2020/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 01 năm 2020 đối với:

Bị cáo: **Dương Thanh T (**tên gọi khác không**)**, Sinh ngày 01 tháng 8 năm 1986 tại huyện V, tỉnh H. Nơi cư trú: Thôn Lùng Ch, xã Phong Q, huyện V, tỉnh H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn 12/12; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Dương Xuân T– Sinh năm: 1964; Con bà: Long Thị Ph– Sinh năm: 1965 ; có vợ: Thàng Thị Th- Sinh năm: 1990; con có 02 con: lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ nhất sinh năm 2015. Hoàn cảnh gia đình có 05 anh, chị em, bị cáo là con thứ nhất.

Tiền sự: Không; Tiền án: Không.

Bị cáo Toàn hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú theo Quyết định số 01/2020 của Tòa án nhân dan huyện V, tỉnh H. Hôm nay có mặt.

Bị hại: Ông **Vương Quốc T**– Sinh năm: 1974; Địa chỉ: Số nhà 03, ngõ 239, Tổ 02, Phường Nguyễn Trãi, Thành phố H, tỉnh H. Đơn vị công tác: CTTNHH Công nghệ H (có mặt).

Người làm chứng:

- Anh **Nguyễn Văn K**– Sinh năm: 1986; Địa chỉ: Thôn Mè Th, xã Phương Th, Thành phố H, tỉnh H. Đơn vị công tác: CTTNHH Công nghệ tỉnh H (Vắng mặt).

- Anh **Lù Văn V**– Sinh năm: 1989; Địa chỉ: Thôn Lùng Ch, xã Phong Q, huyện V, tỉnh H (Vắng mặt).

- Anh **Cháng Kim C**– Sinh năm: 1976; Địa chỉ: Thôn Lùng Ch, xã Phong Q, huyện V, tỉnh H (Vắng mặt).

- Cháu **Lù Tiến H**– Sinh năm: 2010; Địa chỉ: Thôn Lùng Ch, xã Phong Q, huyện V, tỉnh H; *Người giám hộ cháu H là ông Lù Văn V (bố cháu H)* (Vắng mặt).

- Anh **Lê Mạnh H**– Sinh năm: 2013; Địa chỉ: Thôn Lùng Ch, xã Phong Q, huyện V, tỉnh H; *Người giám hộ cháu H là bà Hoàng Thị Th (mẹ cháu H)* (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 30 phút, ngày 17/10/2019 Vương Quốc T (sinh năm 1974, nơi cư trú tổ 02, phường Nguyễn Trãi, Thành phố H, tỉnh H) cùng Nguyễn Văn K (sinh năm 1986, nơi cư trú thôn Mè Th, xã Phương Th, Thành phố H, tỉnh H) là cán bộ Công ty cổ phần phát triển công nghệ H, đi đo đất giai đoạn 2 thuộc dự án TH Truemilk (tại thôn Lùng Ch, xã Phong Q, huyện V, tỉnh H). Trước khi đi Tân có mang theo 01(một) máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS Model K501L (số sêri FANOCX37086944A) được để trong một túi xách màu đen, sau khi đến thôn Lùng Ch, xã Phong Q, huyện V, T và K đến nhà ông Cháng Kim C (sinh năm 1976, nơi cư trú thôn Lùng Ch, xã Phong Q, huyện V, tỉnh H là trưởng thôn Lùng Ch), sau đó ba người cùng đi đo đất các hộ dân trong thôn Lùng Ch, xã Phong Q, huyên V. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày T, K và C về nhà C ăn cơm trưa và nghỉ tại nhà C. Đến 13 giờ 30 phút T, K cùng C tiếp tục đi đo đất, khi đi T mang theo máy tính xách tay đựng trong túi xách màu đen và kẹp ở giá để hàng của xe môtô biển kiểm soát 23N1 – 0113 (xe của T), khoảng 13 giờ 40 phút T, K và C đi đến nhà Dương Thanh T (sinh năm 1986, nơi cư trú thôn Lùng Ch, xã Phong Q, huyện V, tỉnh H) để đo đất, đến nơi T và K đi vào nói chuyện về việc đo đạc diện tích đất của nhà T, nhưng T không đồng ý, nên T và K cùng C đi đến nhà Lù Văn V(sinh năm 1987, nơi cư Trú thôn Lùng Ch, xã Phong Q, huyện V, tỉnh H), khi đến nhà V ba người vào nhà V ngồi uống nước, khi vào T cầm theo túi xách đựng máy tính và để trên một ghế nhựa màu xanh gần bàn uống nước trong nhà V, khi uống nước xong T để túi xách bên trong đựng máy tính ở đó rồi tiếp tục cùng K và C đi đo đất tại khu vườn Thanh L của nhà V thì Dương Thanh T đến, tại đây giữa T và T xảy ra mâu thuẫn cãi, chửi nhau nhưng được mọi người can ngăn nên T tức giận bỏ đi về nhà Lù Văn V, khi về đến nhà V, T nhìn thấy chiếc túi màu xanh gần bàn uống nước trong nhà V, cùng lúc đó T thấy cháu Lù Mạnh H (sinh năm 2013, nơi cư trú thôn Lùng Ch, xã Phong Q, huyện V, tỉnh H), là con anh V đang chơi gần đó thì T hỏi cháu H là "chiếc túi này của ai" cháu H trả lời "của hai ông kia" T hiểu ý cháu H nói "hai ông kia" tức là T và K nên T dùng chân phải đá một phát vào chiếc ghế có để túi đựng máy tính, làm ghế đổ xuống đất còn chiếc túi đựng máy tính văng ra ngoài sân trước cửa nhà V. Sau

khi đá văng chiếc túi ra ngoài sân thì T biết bên trong túi có đựng một máy tính xách tay, nên T đi đến đường bê tông phía đầu nhà V đến gần chỗ để ô tô. T nhặt một đoạn gậy gỗ có đường kính khoảng 03cm, dài khoảng 1m, quay lại đập 02 (hai) phát trúng vào chiếc túi xách có máy tính bên trong làm chiếc máy tính bị vỡ hỏng, khi T đập xong thì Lù Văn V đi làm về, thấy chiếc túi xách của T ở ngoài sân thì V có hỏi "ai vứt ra đây" thì T trả lời "tôi vừa đá ra đấy" xong V cầm chiếc túi xách có máy tính của T mang vào trong nhà để. Sau đó V lại đi làm việc. Còn Dương Thanh T cầm theo đoạn gậy gỗ và điều khiển xe mô tô bỏ đi, đi được khoảng 200m thì T vứt đoạn gậy vào ruộng phía bên trái đường theo hướng đi vào thôn Lùng Giàng, xã Phong Q, huyện V. Đến khoảng 17 giờ 00 phút cùng ngày T, K và C đi đo đất về đến nhà V, khi về đến nơi T thấy chiếc túi xách đựng máy tính của mình có vết bẩn nên mở ra xem thì phát hiện máy tính bị cong vênh, vỡ hỏng, sau đó T đã trình báo cơ quan chức năng.

Về vật chứng vụ án: 01*(một)* chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS Model K501L số sêri FANOCX37086944A *(máy tính cũ đã qua sử dụng và bị vỡ hỏng)* và 01*(một)* túi xách đựng máy tính màu đen có ghi chữ VILLA, túi có kích thước 32cm x 42cm x 11cm *(túi xách đã qua sử dụng)*

Bản kết luận định giá tài sản ngày 29/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện V, tỉnh H, kết luận: Tổng giá trị thiệt hại của tài sản là: 6.000.000đ (Sáu triệu đồng).

Ngày 27/11/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện V đã tiến hành thực nghiệm điều tra, kết quả thực nghiệm phù hợp với lời khai của bị can, bị hại và của người làm chứng.

Tại cáo trạng số: 06 /CT-VKS ngày 09 tháng 01 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh H. Quyết định truy tố đối với bị cáo Dương Thanh T về tội "cố ý làm hư hỏng tài sản" theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Trước Cơ quan điều tra Dương Thanh Tđã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 17/10/2019 Dương Thanh T đã thực hiện hành vi Cố ý làm hư hỏng tài sản dùng gậy gỗ đập làm hư hỏng máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS Model K501L số sêri FANOCX37086944A là tài sản của anh Vương Quốc T. Hậu quả chiếc máy tính xách tay bị vỡ, hư hỏng. Tổng giá trị của tài sản bị hư hỏng là: 6.000.000đ *(Sáu triệu đồng)*.

Tại phiên tòa người bị hại anh Vương Quốc T khai và xác định: Ngày 17/10/2019 anh và Nguyễn Văn K được cơ quan cử đi vào thôn Lùng Ch, xã Phong Q, huyện V, tỉnh H để làm nhiệm vụ đo đạc thành lập bản đồ thu hồi đất giải phóng mặt bằng thì bị Dương Thanh T thực hiện hành vi Cố ý làm hư hỏng tài sản dùng gậy gỗ đập làm hư hỏng máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS Model K501L số sêri FANOCX37086944A là tài sản của anh. Hậu quả chiếc máy tính xách tay bị vỡ, hư hỏng. Ngày 29/11/2019 anh được Cơ quan CSĐT Công an huyện V trả lại cho anh chiếc máy tính và được bị cáo T bồi thường bằng tiền chiếc máy tính cho anh. Nay anh không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm và có ý kiến đề nghị xem xét giảm nhẹ cho bị cáo..

Người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa đã khai tại hồ sơ hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo T khai nhận tại phiên tòa và biên bản khám nghiệm

hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường, biên bản thực nghiệm điều tra, sơ đồ và bản ảnh và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V thực hành quyền công tố tại phiên tòa ngày hôm nay, có quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Toàn. Đưa ra chứng cứ đánh giá mức độ hành vi phạm tội và thái độ thành khẩn khai báo của bị cáo; lời khai của người làm chứng. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vđề nghị với HĐXX tuyên bố:

Về tội danh: Tuyên bị cáo Dương Thanh T phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1,2 Điều 51 khoản 1,2 và 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Dương Thanh T, từ 08 đến tháng 10 tháng tù. Nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách từ 16 tháng đến 20 tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 10 - 02 - 2020).

Về phần dân sự: Bị cáo Dương Thanh T đã khắc phục hậu quả bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại anh Vương Quốc T, người bị hại đã nhận khoản tiền bồi thường và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tại phiên tòa người bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm không xem xét.

Về vật chứng: Trong quá trình giải quyết vụ án cơ quan Điều tra đã thu giữ vật chứng và đã xử lý vật chứng, tại phiên tòa người bị hại không có đề nghị gì thêm không xem xét .

Về án phí, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Quyền kháng cáo của bị cáo, bị hại theo quy định pháp luật.

Phần tranh luận tại phiên tòa:

Bị cáo, bị hại anh Vương Quốc T có ý kiến nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát phát biểu tại phiên tòa.

Quyền của bị cáo nói lời sau cùng:

Bị cáo Toàn nhận thức được hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật. Bị cáo xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt để bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình giải quyết vụ án HĐXX nhận thấy Cơ quan điều tra; Điều tra viên; Viện kiểm sát; Kiểm sát viên đã thực hiện hành vi, quyết định tố tụng về khởi tố vụ án, khởi tố bị can, ra biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo, ra quyết định truy tố; thu thập chứng cứ tài liệu, vật chứng đã

khách quan, phù hợp với quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, không có khiếu tố khiếu nại.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Dương Thanh T khai thừa nhận: Khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 17/10/2019 Dương Thanh T đã thực hiện hành vi Cố ý làm hư hỏng tài sản dùng gậy gỗ đập làm hư hỏng máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS Model K501L số sêri FANOCX37086944A là tài sản của anh Vương Quốc T. Hậu quả chiếc máy tính xách tay bị vỡ, hư hỏng. Tổng giá trị của tài sản bị hư hỏng là: 6.000.000đ *(Sáu triệu đồng).* Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi của mình là sai trái pháp luật và xin được giảm nhẹ hình phạt hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

Bị cáo Dương Văn T là người có đủ năng lực hành vi chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo T thực hiện hình vi phạm tội với lỗi cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác. Từ những phân tích nêu trên Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo T phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015; là phù hợp với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện V đưa ra tại phiên tòa.

Tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

"1

Người nào hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

..."

Hành vi phạm tội của bị cáo T thực hiện là nguy hiểm cho xã hội làm mất trật tự trị an, an toàn xã hội nói chung và trên địa bàn huyện V, tỉnh H nói riêng. Hành vi phạm tội của bị cáo gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác. Do vậy xét thấy cần lên mức án tương xứng với tính chất mức độ phạm tội mà bị cáo gây ra, nhằm để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho loại tội phạm này. Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã khắc phục hậu quả bồi thường toàn bộ thiệt hại về tài sản cho người bị hại , người bị hại đã nhận khoản tiền bồi thường và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy HĐXX xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt nghiêm khác mà cho bị cáo được cải tảo giáo dục tại địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Theo khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 178 và khoản 1; 2 và 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

[3] Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự;

Bị cáo Toàn không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự;

Trong quá trình điều tra và tại phiên toà và bị cáo Toàn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã khắc phục hậu quả bồi thường toàn bộ thiệt hại về tài sản cho người bị hại, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy

HĐXX xét thấy cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định theo điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 để bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

Bị cáo T lao động tự do, thu nhập không ổn định do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo .

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Dương Thanh T đã khắc phục hậu quả bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại anh Vương Quốc T, người bị hại đã nhận khoản tiền bồi thường và không có yêu cầu bồi thường gì thêm HĐXX không xem xét.

+ Về vật chứng: Trong quá trình giải quyết vụ án cơ quan Điều tra đã thu giữ vật chứng và đã xử lý vật chứng, tại phiên tòa người bị hại không có đề nghị gì thêm HĐXX không xem xét.

[6]Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 Khoản 1 Điều 14; Điều 21, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326-2016-UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của UBTVQH "Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Về tội danh và hình phạt:

+ *Áp dụng :* khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1,2 Điều 51 khoản 1,2 và 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

+ *Tuyên bố:* Bị cáo **Dương Thanh T** phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

+ *Xử phạt:* Bị cáo **Dương Thanh T** 08 **(**tám**)** tháng tù. Nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách 16 (mười sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 10 - 02 - 2020).

Giao bị cáo **Dương Thanh T** về UBND xã Phong Q, huyện V, tỉnh H nơi bị cáo cư trú để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người đó. Trường hợp người được hưởng án treo vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố tình vi phạm nghĩa vụ theo quy định của luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về án phí:

+ *Áp dụng:* khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 Khoản 1 Điều 14; Điều 21, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326-2016-UBTVQH14 ngày

30-12-2016 của UBTVQH "Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

+ *Bị cáo* **Dương Thanh T**, phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: *Áp dụng:* Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Báo cho bị cáo, người bị hại biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 10-02-2020).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

T-M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Đán Văn Đường

Nơi nhận:
- *Bị cáo;*
- *Bị hại;*
- *VKSND huyện V;*
- *VKSND tỉnh;*
- *Công an huyện V;*
- *Tòa án nhân dân tỉnh;*
- *Sở tư pháp HG*
- *Thi hành án huyện V;*
- *Lưu hs, hstha, vp.*

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

1. 2.

Phùng Ngọc Tuấn **Trần Thị Vân** **Đán văn Đường**

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

1. 2.

Phùng Ngọc Tuấn **Trần Thị Vân** **Đán văn Đường**